

CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NON

Thời gian thực hiện: 03 tuần

(từ 08/09/2025 đến 26/09/2025)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề, dự kiến nội dung hoạt động:

Lĩnh vực phát triển	Mã hóa mục tiêu	Mục tiêu giáo dục theo chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
	a. Phát triển vận động :			
1. Phát triển thể chất	MT1:	Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng: + Trẻ trai: 15,9 – 27,1 kg + Trẻ gái: 15,3 – 27,8 kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 106,1 – 125,8 cm + Trẻ gái: 104,9 – 125,4 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu khuyến nghị năng lượng của trẻ tại trường theo độ tuổi: 615 - 726 Kcal/ngày/trẻ (Chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày) - Kiểm tra sức khỏe định kì: 2 lần/năm - Cân, đo trẻ theo quý, mỗi quý cân, đo một lần. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Áp dụng các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng. - Ăn đầy đủ các chất theo thực đơn, ngủ đủ giấc. - Phối hợp với cha mẹ trẻ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.

			nguy cơ suy dinh dưỡng.	
	MT2:	Trẻ thực hiện đúng thuần thực các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	<i>*/ Hô hấp:</i> + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. Bắt chước tiếng kêu của đồ vật, động vật. <i>*/ Các động tác phát triển cơ tay và bả vai:</i> - Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). - Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. <i>*/ Các động tác phát triển cơ lưng, bụng, lườn :</i>	* Hoạt động thể dục sáng. - Tập các động tác thể dục theo cô. * Hoạt động học - Tập bài tập phát triển chung.

			- Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang ngang, sang trái. - Quay người sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. <i>*/ Các động tác phát triển cơ chân:</i> - Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía trước. - Nhảy lên, đưa hai chân sang ngang, nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
	MT3:	Giữ tư thế đứng khi đứng, ngồi, đi (Không cần nhắc nhở) (CS1)	- Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuyu gối. - Đi trên dây (Dây đặt trên sàn); - Đi nổi bàn chân tiến, lùi. - Đứng 1 chân và giữ thẳng người trong 10 giây. - Đi trên ván kê dốc dài 2m, rộng 0,3m) 1 đầu kê cao 0,3m.	* Hoạt động học: - Đi trên dây (Dây đặt trên sàn); - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát. - Đi trên ghế thể dục (2m x 0,5m x 0,35m).

			- Đi thay đổi tốc độ, hướng, đích đích theo hiệu lệnh. - Đi thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần) - Đi thẳng bằng trên ghế thể dục, 2 tay đưa ngang. - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát. - Đi trên ghế thể dục (2m x 0,5m x 0,35m). - Đạp bắt bóng tại chỗ. - Đi và đạp bắt bóng. - Đạp và bắt được bóng bằng 2 tay	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.				
MT9:	- Duy trì thể lực khi tham gia hoạt động thể chất trong môi trường thay đổi. (CS3)	- Tập luyện kỹ năng: Tự rửa tay bằng xà phòng. - Tập luyện một số thói quen tốt về sức khỏe.	* Hoạt động ăn. - Tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn trưa, sau khi đi vệ sinh.	
MT10 :	Dễ dàng tham gia hoạt động thể chất với nhóm bạn chơi mới, môi trường mới.(CS4)	- Trẻ có mối quan hệ tích cực với bạn mới và người lớn. - Dễ hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi.	* Các hoạt động trong ngày - Trẻ tích cực tham gia cùng cô trong các hoạt động trong ngày.	
MT14 :	Thực hiện các yêu cầu giữ vệ sinh cá nhân, đồ dùng và môi	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ	* Hoạt động ăn: - Vệ sinh trước,	

		trường sống gần gũi.(CS12)	dùng vệ sinh đúng cách.. - Bỏ rác đúng nơi quy định. - Không nhổ bậy ra lớp.	trong và sau khi ăn. * Hoạt động : Kỹ năng sống Sạch sẽ gọn gàng – ngăn nắp
	MT17 :	Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mệt mỏi, đau, mất ngủ, buồn nôn...)(CS15)	- Các biểu hiện bất thường của cơ thể: Đau đầu, buồn nôn, hoa mắt, chóng mặt, đau bụng, đau tay, đau chân.....	* Các hoạt động trong ngày: - Trò chuyện cùng trẻ về các biểu hiện bất thường của cơ thể: Đau đầu, buồn nôn, hoa mắt, chóng mặt, đau bụng, đau tay, đau chân.....
2.Tình cảm - xã hội	a.Trẻ em nhận thức và thể hiện thái độ với bản thân			
	MT18 :	Nhận biết về tên gọi, đặc điểm bên ngoài, giới tính, nhu cầu, sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.(CS16)	Chức năng của các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể	* Hoạt động đón, trả trẻ, hoạt động học: - Trò chuyện với trẻ về họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân trẻ.
	b. Trẻ em có thể quản lý cảm xúc và thể hiện trách nhiệm với người khác.			
	MT21 :	Nhận biết và thể hiện cảm xúc phù hợp với mọi người xung quanh.(CS19)	- Chăm chú lắng nghe người khác nói, nhìn vào mắt người nói - Trả lời câu hỏi và đáp lại bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh như dấu hiệu của sự hiểu biết.	* Các hoạt động trong ngày: - Chăm chú lắng nghe người khác nói. - Hướng dẫn trẻ trả lời câu hỏi và đáp lại bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với

				yêu cầu, hoàn cảnh như dấu hiệu của sự hiểu biết.
	MT23 :	Có trách nhiệm với bản thân, người khác và môi trường.(CS21)	- Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè, đi sang đường phải có người lớn dắt, đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào - Không vứt rác bừa bãi, nói không với rác thải nhựa.	* Các hoạt động trong ngày: - Trò chuyện cùng trẻ giáo dục trẻ sau giờ học về nhà, không tự ý đi chơi. Đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo lên cây, ban công, tường rào. * Hoạt động ngoài trời: Lao động nhặt rác trên sân trường
	c. Trẻ em ứng xử phù hợp với người khác và môi trường.			
	MT24 :	Nhận biết và thể hiện thái độ phù hợp với người khác và môi trường.(CS22)	Tôn trọng, giới tính, sở thích, đặc điểm bên ngoài của người khác và môi trường - Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn).	* Hoạt động đón, trả trẻ, hoạt động học: - Trò chuyện với trẻ về họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân trẻ, các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình.
	d. Trẻ em thể hiện sự trung thực trong giao tiếp và ứng xử với người khác.			

3. Ngôn ngữ và giao tiếp	MT30 :	Nhận ra lỗi, biết nói lời xin lỗi và sửa lỗi. (CS28)	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng” “sai”, “tốt” - “xấu” - Nhận ra ảnh hưởng của hành vi: Vứt rác ra đường là sai vì gây bẩn, ô nhiễm môi trường, có hại cho sức khỏe của mọi người.	* Hoạt động học; hoạt động vui chơi: - Cho trẻ quan sát tranh ảnh các hành vi của con người với môi trường và nhận xét tỏ thái độ với hành vi “đúng”, “sai”, “tốt”, “xấu”.
	MT31 :	Giữ lời hứa và thực hiện lời hứa với người khác. (CS29)	- Giơ tay khi muốn nói. - Không nói leo, nói trống không, không ngắt lời người khác... - Tôn trọng người nói bằng việc chỉ đặt câu hỏi khi họ đã nói xong.	* Các hoạt động trong ngày: - Giáo giục trẻ trong mọi hoạt động trong ngày.
	a. Trẻ em nghe hiểu và sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp			
	MT32 :	Trẻ nghe và nhận từng tiếng trong câu hỏi (CS30)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè theo nhiều cách khác nhau (nghe trên đài, nghe cô đọc, nghe các bạn đọc....) - Trò chuyện, trao đổi về nội dung truyện, thơ, đồng dao, ca dao mà trẻ được nghe	* Hoạt động góc - Cho trẻ đọc các bài thơ, nghe các câu chuyện về chủ đề. * Hoạt động học: Thơ: Bạn mới.

		b. Trẻ em thể hiện ngôn ngữ sáng tạo.		
	MT36 :	Trẻ diễn tả hiểu biết của bản thân bằng những cách khác nhau. (CS34)	- Thích thú sáng tạo truyện theo tranh, đồ vật và kinh nghiệm của bản thân. - Nhìn vào tranh vẽ trong sách truyện trẻ có thể nói nội dung mà tranh minh hoạ; - Nói thứ tự của sự việc từ truyện tranh và sử dụng lời nói để diễn đạt nội dung câu chuyện.	*Hoạt động học, hoạt động góc: - Tổ chức cho trẻ làm quen với sách, đọc sách truyện trong các góc thư viện, sách. - Nói thứ tự của sự việc từ truyện tranh và sử dụng lời nói để diễn đạt nội dung câu chuyện
		c. Trẻ em sẵn sàng việc học đọc		
	MT38 :	Thích và có hành vi phù hợp với sách và tài liệu in;(CS36)	- Giữ gìn và bảo vệ sách. - Để sách đúng nơi qui định. - Có thái độ tốt đối với sách	* Hoạt động học, hoạt động góc: - Tổ chức cho trẻ làm quen với sách, đọc sách truyện trong các góc thư viện, sách. Hướng dẫn trẻ cách giữ sách, đọc sách, giữ gìn, bảo vệ sách.
		d. Trẻ em sẵn sàng việc học viết		
	MT42 :	Thích và có hành vi phù hợp với việc vẽ, “viết”(CS40)	- Hướng viết của các nét chữ từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. - Chỉ tiếng trong trang sách từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. - Lấy một quyển sách và chỉ xem câu chuyện	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc

			được bắt đầu từ đâu. Chỉ vào sách từ trên xuống dưới, từ trái qua phải và lật giở các trang từ phải qua trái.	ngắt nghỉ sau các dấu. Truyện viết về gì? Chữ đó viết như thế nào? Ai viết ? - Hứng thú, nhiệt tình tham gia các hoạt động liên quan đến đọc viết của lớp. - Chú ý đến hành động viết của người lớn. - Sao chép lại những câu và những từ vựng đơn giản dụng cụ viết, vẽ...để viết vào giấy một cách thoải mái.
a. Trẻ em thực hiện các kỹ năng liên quan đến số, đếm, đo và biểu thị kết quả.				
	MT45 :	So sánh, thêm bớt số lượng trong phạm vi 10; (CS43)	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. - Các chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 10. - Đếm và nói đúng số lượng ít nhất đến 10. - Đọc các chữ số từ 1 đến 9 và chữ số 0. - Chọn thẻ chữ số tương ứng (hoặc viết)	* Hoạt động học : - Đếm đến 6, nhận biết các nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6

		với số lượng đã đếm được. - So sánh số lượng 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói kết quả so sánh.	
b. Trẻ em xác định hình dạng, quy tắc sắp xếp, định hướng trong không gian và thời gian.			
MT49 :	Xác định vị trí trong không gian theo vật chuẩn (CS47)	- Xác định vị trí của đồ vật (phía trước, phía sau, phía trên phía dưới, phía phải, phía trái) so với bản thân trẻ, so với bạn khác; với một vật khác làm chuẩn.	* Hoạt động học: - Xác định phía trên, phía dưới, phía trước phía sau của (đối tượng) bạn khác có sự định hướng.
c. Trẻ em thể hiện hiểu biết và thực hiện khám phá khoa học.			
MT52 :	Nhận biết một số đặc điểm nổi bật và sự thay đổi của môi trường tự nhiên. (CS50)	- Thích những cái mới (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới...) - Hay đặt câu hỏi về những thay đổi/ với môi trường.. - Hay đặt câu hỏi “Tại sao” - Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô, búp bê,...) - Nhận xét mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. - Hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.	- Thể hiện các hành vi đúng đối với môi trường xung quanh trong sinh hoạt hàng ngày như: - Giữ gìn vệ sinh trong lớp, ngoài đường. - Tắt điện khi ra khỏi phòng. - Biết sử dụng tiết kiệm nước trong sinh hoạt hàng ngày ở nhà và ở trường. - Bảo vệ và chăm

				sóc cây cối
	d.Trẻ em nhận biết và thể hiện kỹ năng phù hợp khi tiếp cận công nghệ số			
	MT55 :	Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn. (CS53)	- Biết sử dụng các thiết bị thông minh như: Phòng vi tính, bàn tính thông minh, các thao tác cơ bản khi sử dụng các thiết bị thông minh.	* Hoạt động với máy vi tính: Cô cho trẻ hoạt động với máy vi tính.
5. Thẩm mĩ	a. Trẻ em thể hiện khả năng cái đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật.			
	MT57 :	Bộc lộ cảm xúc trước cái đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật (CS55)	- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc, thích thú reo lên trước cảnh đẹp thiên nhiên hoặc cảnh đẹp trong bức tranh.	* Hoạt động học: - Cho trẻ nhìn ngắm những bức tranh, những đồ dùng mới. * Hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát bầu trời, thời ...
	MT61 :	Có hành vi thể hiện sự yêu quý, giữ gìn sản phẩm nghệ thuật, cái đẹp trong thiên nhiên và cuộc sống. (CS59)	- Quan tâm tới di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương đất nước	Các hoạt động trong ngày. - Giờ đón trẻ. Hoạt động ôn chiều...
	b. Trẻ em sử dụng nghệ thuật để thể hiện sự sáng tạo của bản thân.			
	MT62 :	Thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân thông qua hát, vận động theo nhạc. (CS60)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ	* Hoạt động học: Âm nhạc: Dạy hát trường chúng cháu là trường mầm non.

			gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	
6. Tiếp cận với việc học.	a. Tự chủ với việc học			
	MT66 :	Tò mò, thích tìm hiểu sự vật, hiện tượng (CS64)	- Thích những cái mới (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới...) - Hay đặt câu hỏi về những thay đổi/ mới xung quanh. - Hay đặt câu hỏi “Tại sao” - Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô, búp bê,...) - Nhận xét mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. - Hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.	* Hoạt động góc: - Cho trẻ chơi trong các góc chơi những đồ chơi, đồ dùng mới. * Hoạt động học: Khám phá xã hội Tìm hiểu về lớp học 5 tuổi của bé.
	b. Giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống			
	MT71 :	Thảo luận, giải thích, trình bày suy nghĩ của bản thân.(CS69)	- Trình bày ý kiến của mình với các bạn. - Dùng lời để trao đổi hoặc nhờ sự giúp đỡ.	* Các hoạt động trong ngày - Giáo giục trẻ trong mọi hoạt động trong ngày.

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

- Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi: Giáo viên đã bám sát vào kế hoạch năm học của BGH để xây dựng kế hoạch chủ đề của lớp. Giáo viên đã lựa chọn các mục tiêu giáo dục phù hợp với chủ đề cũng như nhận thức của trẻ.

- Khó khăn: Học sinh trong lớp 100% là người dân tộc Dao nên khả năng hiểu lời nói cũng như chỉ dẫn của giáo viên còn hạn chế.
- Tồn tại: Một số trẻ còn chậm khi thực hiện một số mục tiêu trong chủ đề.
- Nguyên nhân: Do một số trẻ mới ra lớp trong năm học này.

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: DỰ ÁN: NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ ngày 08/09/2025 - 12/09/2025)

Kế hoạch tuần 1:

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (08/09)	Thứ 3 (09/09)	Thứ 4 (10/09)	Thứ 5 (11/09)	Thứ 6 (12/09)
Đón trẻ - Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. - Chơi theo ý thích. - Quan sát tranh chủ đề, đàm thoại về “Ngày hội đến trường của bé” - Thể dục buổi sáng: + ĐT hô hấp: Thổi nơ bay. + Tay: Đưa tay ra trước, sau. + Bụng: Đứng cúi về trước. + Chân - bật: Khụy gối. Bật đưa chân sang ngang. (Kết hợp với bài hát trong chủ đề). - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Bật xa 50cm - TCVĐ: Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay	Làm quen với văn học: Thơ: Bạn mới	Khám phá xã hội: Tìm hiểu Ngày hội đến trường của bé	Kỹ năng sống: Dạy trẻ kỹ năng biết chia sẻ, giúp đỡ bạn	Tạo hình: Dán bóng bay (mẫu)

Hoạt động góc	Góc phân vai: - Chơi gia đình, Cô giáo, học sinh. Góc xây dựng: - Xây công viên vườn hoa trường học. - Xếp đường đến trường Góc tạo hình: - Làm album về trường Mầm non Góc âm nhạc: - Hát, múa, đọc thơ những bài hát về trường Mầm non Góc học tập – thư viện: - Xem tranh ảnh có nội dung về trường Mầm non Góc khoa học - thiên nhiên: - Chăm sóc cây xanh, lau lá, tưới cây. - Quan sát vật chìm nổi.				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: (Dự án dán bóng bay) - Gắn kết: Tạo bối cảnh cho trẻ quan sát bóng bay - Khám phá: Trẻ khám phá bóng bay - Chia sẻ: Các nhóm chia sẻ hiểu biết về bóng bay - Áp dụng: Cho trẻ làm bóng bay - Đánh giá: Cho trẻ thuyết trình về sản phẩm của mình * Trò chơi vận động: - Nhảy vào nhảy ra - Ném còn - Nu na nu nống * Chơi tự chọn: Chơi với cát, nước. - Vẽ trên sân hình trường mầm non. Chơi đồ chơi ngoài trời				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Bật xa, Tung bóng	- Nhút nhát. - Bạn mới.	- Ngày hội đến trường	- Chia sẻ, giúp đỡ	- Dán bóng bay
Ăn chính, ngủ , ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: - Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy				

	- Cho trẻ ăn phụ
Chơi - Hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: - Ôn: Bật xa - Ôn thơ: Bạn mới - Ôn: Tìm hiểu ngày hội đến trường - Ôn chia sẻ, giúp đỡ bạn - Hoàn thiện dự án dán bóng bay * Chơi - Hoạt động theo ý thích: - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi ở các góc
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi: Giáo viên đã bám sát vào kế hoạch năm học của BGH để xây dựng kế hoạch năm học của lớp cũng như kế hoạch tuần. Giáo viên đã lựa chọn các mục tiêu giáo dục phù hợp với chủ đề cũng như nhận thức của trẻ. Giáo viên nhiệt tình tâm huyết với nghề. Lớp học được trang bị đầy đủ đồ dùng học liệu phục vụ các hoạt động hàng ngày của trẻ.
- Khó khăn: Học sinh trong lớp 100% là người dân tộc Dao nên khả năng hiểu lời nói cũng như chỉ dẫn của giáo viên còn hạn chế.
- Tồn tại: Một số trẻ còn chậm và rụt rè khi tham gia các hoạt động hàng ngày cùng cô và các bạn.
- Nguyên nhân: Do một số trẻ mới ra lớp trong năm học này.

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: TRƯỜNG MẦM NON ĐỒNG SƠN CỦA BÉ

Thời gian thực hiện : 01 tuần

(Từ ngày 15/09/2025 đến ngày 19/09/2025)

Kế hoạch tuần 2:

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
	15/09	16/09	17/09	18/09	19/09
Thời điểm					

Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: Hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. - Hướng dẫn trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề. Xem tranh ảnh về trường mầm non Đồng Sơn của bé. - Chơi theo ý thích. - Nghe các bài hát về chủ đề 2. Thể dục sáng : + Hô hấp: Hít vào thở ra. + Tay: Đưa tay ra phía trước, sau. + Bụng: Đứng quay người sang bên. + Chân - bật: Đưa chân ra các phía. Bật đưa chân sang ngang. 3. Cô điểm danh: + Gọi họ tên trẻ, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	* Thể dục: - VĐCB: Đi trên ghế thể dục (2m x 0,5m x 0,35m). - TCVD: Tiếp cờ	Làm quen với chữ cái: Làm quen với chữ cái o, ô, ơ	* Khám phá xã hội Tìm hiểu về trường mầm non Đồng Sơn của bé	Giáo dục kĩ năng sống: Chào hỏi lễ phép với người lớn.	Tạo hình: Vẽ chân dung cô giáo. (mẫu)
Hoạt động ở các góc.	Góc phân vai: - Gia đình. - Cửa hàng. - Cô giáo. Góc xây dựng: - Xây dựng trường mầm non, xếp đường đến trường. Góc tạo hình: - Vẽ, tô màu trường mầm non,. Góc âm nhạc: - Hát, biểu diễn bài hát về trường mầm non. Góc học tập – sách: Xem tranh, ảnh về trường mầm non. Làm sách tranh				

Hoạt động ngoài trời	Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Tham quan nhà bếp, quan sát, trò chuyện về công việc của cô cấp dưỡng - Hoạt động lao động: Nhặt lá trên sân trường. - Hoạt động với máy vi tính Trò chơi vận động: - Nhảy vào nhảy ra. Ném còn - Nu na nun nống Chơi tự chọn: - Nhặt lá về làm đồ chơi. Vẽ tự do trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.									
Hoạt động tăng cường tiếng việt cho trẻ	- Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây <table><tr><td>- Đi trên ghế thể dục (2m x 0,5m x 0,35m).</td><td>- Phát âm chữ cái o, ơ</td><td>- Cô hiệu trưởng, cô hiệu phó, chú y tế, các cô cấp dưỡng.</td><td>- Ai nhanh nhất.</td><td>- Phía phải, phía trái.</td></tr></table>					- Đi trên ghế thể dục (2m x 0,5m x 0,35m).	- Phát âm chữ cái o, ơ	- Cô hiệu trưởng, cô hiệu phó, chú y tế, các cô cấp dưỡng.	- Ai nhanh nhất.	- Phía phải, phía trái.
- Đi trên ghế thể dục (2m x 0,5m x 0,35m).	- Phát âm chữ cái o, ơ	- Cô hiệu trưởng, cô hiệu phó, chú y tế, các cô cấp dưỡng.	- Ai nhanh nhất.	- Phía phải, phía trái.						
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ									
Chơi hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: - Ôn: chữ cái o, ô, ơ. - Ôn: Trò chuyện về trường mầm non Đồng Sơn của bé - Ôn : Kỹ năng chào hỏi lễ phép với người lớn - Ôn: Vẽ chân dung cô giáo * Chơi, hoạt động theo ý thích: - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi ở các góc theo ý thích.- Cô cho trẻ chơi với đồ chơi thông minh. - Chơi tự chọn									

Trả trẻ	- Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ.
----------------	---

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi: Giáo viên đã lựa chọn các mục tiêu giáo dục và các hoạt động phù hợp với chủ đề cũng như nhận thức của trẻ. Lớp học được trang bị đầy đủ đồ dùng học liệu phục vụ các hoạt động hàng ngày của trẻ.
- Khó khăn: Không.
- Tồn tại: Không
- Nguyên nhân: Không

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: LỚP HỌC 5 TUỔI CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ ngày 22/09/2025 đến ngày 26/09/2025)

Kế hoạch tuần 3:

Thứ Thời điêm	Thứ 2 (22/09)	Thứ 3 (23/09)	Thứ 4 (24/09)	Thứ 5 (25/09)	Thứ 6 (26/09)
Đón trẻ - Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. - Chơi theo ý thích. - Hướng dẫn trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề. Xem tranh ảnh về trường mầm non. - Nghe các bài hát về chủ đề. - Thể dục sáng: Hô hấp 1: Gà gáy. + Tay 2: Đưa tay sang phía trước, sang ngang. + Bụng 3: Đứng nghiêng người sang 2 bên. + Chân - bật: Đưa chân ra các phía. Bật luân phiên chân trước, chân sau. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				

Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TCVD: Bật qua suối nhỏ	Làm quen với chữ cái: Trò chơi với chữ cái o, ô,ơ.	Làm quen với toán: Xác định phía phải, phía trái của đối tượng khác (có sự định hướng).	Âm nhạc: NDTT: Dạy hát trường chúng cháu là trường mầm non NDKH: Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học TCÂN: tai ai tinh	KPXH: Tìm hiểu về lớp học 5 tuổi của bé.
Hoạt động góc	Góc phân vai: - Lớp học của bé. - Cửa hàng bán đồ dùng đồ chơi . Góc xây dựng: - Xây dựng trường mầm non Góc tạo hình: - Làm đồ dùng đồ chơi (Làm con lật đật bằng quả bóng). Góc âm nhạc: - Hát múa về chủ đề. Góc học tập - thư viện: - Xem tranh ảnh về một số hoạt động của lớp mẫu giáo. Làm sách tranh về lớp mẫu giáo 5 tuổi của bé. Góc khoa học - thiên nhiên: - Chăm sóc cây xanh, lau lá, tưới cây.				
Hoạt động ngoài	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Hoạt động lao động: Chăm sóc cây, hoa. - Quan sát quang cảnh trên sân trường.				

trời	* Trò chơi vận động: - Nhảy tiếp sức. - Bánh xe quay. - Ròng rã lên mây. * Chơi tự do: - Vẽ tự do trên sân. Thổi bong bóng xà phòng				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Bật qua suối nhỏ	- Phát âm , trang trí, tạo dáng	- Phía phải, phía trái	- Trường chúng cháu là trường mầm non - Ngày đầu tiên đi học	- Lớp mẫu giáo, bạn mới
Ăn ngủ Vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ăn trưa, ăn chiều. - Cho trẻ ngủ. Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự.				
Hoạt động chiều	* Ôn luyện: - Ôn: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Ôn: Trò chơi với chữ cái o, ô,ơ - Ôn: Xác định phía phải, phía trái của đối tượng khác (có sự định hướng) - Ôn hát: trường chúng cháu là trường mầm non - Ôn: Tìm hiểu về lớp học 5 tuổi của bé. - Chơi ở các góc theo ý thích.				
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương.				

giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi: Giáo viên đã lựa chọn các mục tiêu giáo dục và các hoạt động phù hợp với chủ đề cũng như nhận thức của trẻ. Lớp học được trang bị đầy đủ đồ dùng học liệu phục vụ các hoạt động hàng ngày của trẻ.
- Khó khăn: Không.
- Tồn tại: Không
- Nguyên nhân: Không

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON

1. Chuẩn bị học liệu:

- Suu tầm tranh ảnh, truyện sách về trường lớp mầm non, các hoạt động của trẻ, của cô, của các thành viên trong trường lớp mầm non...
- Các loại sách báo, tạp chí cũ có những hình ảnh về cô giáo, các bạn , trường lớp mầm non...
- Đồ chơi xây dựng, lắp ghép, mô hình đồ chơi ngoài trời...
- Đồ chơi đóng vai cô giáo, bác sĩ, nấu ăn, bán hàng...
- Giấy A0, A4, giấy màu, đất nặn, sáp màu, hồ dán...
- Suu tầm các loại vật liệu có sẵn: len, vải vụn, lá khô, chai lọ nhựa...
- Lựa chọn các trò chơi về chủ đề.

2. Tổ chức thực hiện

a) Giới thiệu chủ đề:

- Trang trí lớp theo chủ đề bằng hình ảnh về trường, lớp mầm non.
- Trò chuyện cùng trẻ về tên trường mầm non, các khu vực trong trường, tên lớp, tên cô giáo mà trẻ đang học.
- Cho trẻ nói những đồ dùng, đồ chơi trẻ thích chơi ở trường, lớp.
- Sử dụng tranh ảnh, mô hình, bài hát, thơ, câu đố, câu hỏi hướng trẻ vào chủ đề:
- + Tranh vẽ ai? Đang làm gì? Các con hãy nói về công việc của cô giáo mà các con biết.
- Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi ở các góc làm nổi bật nội dung chủ đề “ Trường mầm non”, đặc biệt quan tâm chú trọng đồ dùng, đồ chơi ở các góc: Góc xây dựng, góc phân vai, góc nghệ thuật...

b) Khám phá chủ đề:

- Trò chuyện, đàm thoại đưa ra các câu hỏi gợi mở khuyến khích trẻ nói những hiểu biết của trẻ về trường lớp mầm non, cô giáo và bạn bè trong lớp, các khu vực trong trường, công việc của người lớn trong trường mầm non...
- Tổ chức các hoạt động có chủ định khuyến khích trẻ khám phá, trải nghiệm.
- Cho trẻ tham gia vào các góc chơi: Góc phân vai(Trường mầm non của bé, Phòng y tế của trường, Gia đình...); góc xây dựng(xây trường mầm non, khu vui chơi...); góc nghệ thuật(hát múa về chủ đề, vẽ, tô màu đồ dùng đồ chơi...); góc học tập và sách(xem sách truyện, làm sách về trường lớp MN); Góc thiên nhiên (Cho trẻ tưới cây, xới cây, chăm sóc cây trong góc thiên nhiên....)
- Tổ chức các trò chơi vận động: nhảy ra nhảy vào, tung bóng, ai nhanh hơn, chạy tiếp cờ...
- Khuyến khích , gợi mở để trẻ ham thích tìm hiểu về trường lớp mầm non khi đi dạo chơi trong sân trường, tham quan các khu vực trong trường...
- Cùng cô làm một số đồ chơi: hoa ký hiệu, cờ bé ngoan, mô hình đồ chơi ở các góc... Khuyến khích trẻ làm sách có hình ảnh về trường lớp.

- Cho trẻ tham gia các trò chơi: Lớp học, cô giáo... Tạo tình huống cho trẻ được trải nghiệm, khám phá các đồ dùng đồ chơi trong lớp, cách chơi đồ chơi ngoài trời...
- Tổ chức cho trẻ hát, múa, đọc thơ, đồng dao, ca dao, kể truyện liên quan đến chủ đề.
- Tổ chức cho trẻ thực hiện các hoạt động tự phục vụ: cất dọn đồ chơi, cất bát thìa, cất ghế sau khi ăn xong

C) Tăng cường tiếng Việt:

- Tạo môi trường chữ viết trong lớp học: Các đồ dùng cá nhân của trẻ, các thiết bị trong lớp được dán ký hiệu bằng các chữ cái, các mảng tường có sử dụng đa dạng các kiểu chữ cái, các chữ cái và chữ số treo/ dán trong lớp học.
- Tạo môi trường giao tiếp bằng tiếng Việt tích cực thông qua nhiều hình thức khác nhau.
- Tăng cường cho trẻ nghe, nói, phát âm các từ, cụm từ trong các hoạt động hàng ngày: “Trường mầm non”, “cầu trượt”, “đu quay”, “lớp học”, “tình bạn”, “đoàn kết”, “cô giáo”, “chào cô”, “chào bạn”, “phòng học”, “sân chơi”, “đi học”, “mẫu giáo”, “bạn trai”, “bạn gái” “Phía phải”, “Phía trái”, “Lớp mẫu giáo”, “cô hiệu trưởng”, “cô hiệu phó”, “chú y tế”, “các cô cấp dưỡng”.

Lương Minh, ngày 06 tháng 9 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lý Thị Xâm

